

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày 07-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Thiện Tấn.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2018/HSST-QĐ ngày 23/02/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: 18/29 khu phố T, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1970 và con bà Ngô Thị Hồng T, sinh năm 1971; tiền án: Ngày 11/4/2017 Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 119, ngày 05/6/2017 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không có; bị bắt giam ngày 17/12/2017 đến ngày 09/02/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Anh Ngô Thanh S1, sinh năm 1978; thường trú: Số 38 đường L, khu phố Đ2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Ngô Thị Hồng T, sinh năm 1971; thường trú: 18/29 khu phố T, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Bà Trần Phương T, sinh năm 1981; thường trú: 79/1B khu phố L2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Hà Xuân V, sinh năm 1947; thường trú: 22 đường L, khu phố Đ2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 17/12/2017, bị cáo Nguyễn Hoàng S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PROUD, biển số 61N9-2497 từ nhà đến khu Trung tâm hành chính thị xã Dĩ An khi xe lưu thông đến trước số nhà 38 đường L khu phố Đ2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương của anh Ngô Thanh S1, S dừng xe cách nhà 5 m đi bộ đến sát hông nhà nơi để dàn giáo sử dụng trong xây dựng lấy 02 thanh sắt (cây chéo giàn giáo) mang ra xe nổ máy chạy được khoảng 4 m, lúc này anh Ngô Thanh S1 từ trong nhà chạy ra truy hô cùng anh Hà Xuân V đuổi theo bắt giữ S, báo Công an phường Dĩ An đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu PROUD, biển số 61N9-2497; 02 thanh sắt mỗi thanh dài 1,80m

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 363/BB.ĐG ngày 22/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Dĩ An xác định 02 thanh sắt trị giá 40.000 đồng .

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Thanh S1 nhận tài sản 02 thanh sắt bị chiếm đoạt, anh S1 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 63/QĐ-KSĐT ngày 08/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng S về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo S từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo S nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại Ngô Thanh S1, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Hoàng S thực hiện hành vi phạm tội, bị khởi tố điều tra về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên đối chiếu Điều 173 về tội Trộm cắp tài sản Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực ngày 01/01/2018 khung hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng điều luật tại Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố, xét xử đối với bị cáo S là phù hợp pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Hoàng S khai nhận khoảng 8 giờ ngày 17/12/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PROUD, biển số 61N9-2497 khi đến trước số nhà 38 đường L khu phố Đ2, phường A, thị xã K, tỉnh Bình Dương của anh Ngô Thanh S1, bị cáo dừng xe cách nhà 5 m rồi đi bộ đến bên hông nhà anh S1 lấy 02 thanh sắt (thanh sắt dùng chèo giàn giáo xây dựng) mang ra xe điều khiển chạy khoảng 4 m thì bị anh S1, anh Hà Xuân V bắt giữ. Kết luận định giá 02 thanh sắt của anh S1 bị S chiếm đoạt trị giá 40.000 đồng

Tại Điều 173 Tội trộm cắp tài sản, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b)Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các d9ie62u168,169,170,171,172,174,175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Như vậy, bị cáo Nguyễn Hoàng S đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích, ngày 17/12/2017 bị cáo lén lút chiếm đoạt tài có trị giá 40.000 đồng của anh Ngô Thanh S1 đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Bản cáo trạng số 63/QĐ –KSĐT ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm do bị cáo S thực hiện là ít nghiêm trọng, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của anh Ngô Thanh S1 được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo S mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ tội phạm bị cáo thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo

bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo S có nhân thân xấu thể hiện việc không có việc làm ổn định, bị cáo sử dụng ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù 6 tháng ngày 05/6/2017 đến ngày 17/12/2017 bị cáo lại phạm tội mới đã thể hiện sự không hướng thiện của bản thân, cũng như việc chấp hành pháp luật.

Bị cáo S có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Thanh S1 nhận tài sản 02 thanh sắt do bị cáo S chiếm đoạt, anh S1 không có yêu cầu bồi thường gì khác. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ xe mô tô nhãn hiệu PROUD, biển số 61N9-2497 bị cáo S sử dụng phạm tội, xe trên thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Thị Hồng T (mẹ bị cáo S), S sử dụng phạm tội, bà T không biết. Xe trên cơ quan điều tra đã trả lại bà T là phù hợp pháp luật.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận. Riêng đối với mức hình phạt đối với bị cáo đại diện viện kiểm sát đề nghị là nghiêm khắc, Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án đại diện viện kiểm sát đề nghị.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo S phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng S phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/12/2017 đến ngày 09/02/2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Hoàng S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thị xã Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh